TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2025/QĐCNTTLH	*Phú Thọ, ngày 11 tháng 8 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2025/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: anh Mai Văn M, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Khu E, Phường P, tỉnh Phú Thọ (khu E, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ cũ).

Bị đơn: chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Khu E, Phường P, tỉnh Phú Thọ (khu E, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ cũ).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mai Văn M và chị Nguyễn Thị Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Mai Văn M và chị Nguyễn Thị Y đều xác định vợ chồng có 03 con chung là Mai Thị Thu T, sinh ngày 08/12/2009; Mai Thị Ánh T1, sinh ngày 16/6/2015; Mai Tiến D, sinh ngày 14/02/2021. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận:

Giao cho anh Mai Văn M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là cháu Mai Thị Thu T, sinh ngày 08/12/2009, cháu Mai Thị Ánh T1, sinh ngày 16/6/2015 và cháu Mai Tiến D, sinh ngày 14/02/2021 kể từ ngày 01/8/2025

đến khi các con chung trưởng thành và đủ khả năng lao động được. Chị Nguyễn Thị Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh M không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Anh Mai Văn M và chị Nguyễn Thị Y đều thống nhất xác định vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Mai Văn M tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000169 ngày 11/7/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh Mai Văn M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

" Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

***Nơi nhận**:*
- VKSND khu vực 2-Phú Thọ;
- TAND tỉnh Phú Thọ
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ
- UBND phường Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;
(ĐKKH ngày 16/4/2009 tại UBND xã Hà Lộc)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Loan